| | |
|---|---|
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**<br>**XÃ HƯNG PHÚ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /QĐ-UBND | *Hưng Phú , ngày tháng 8 năm 2026* |

**DỰ THẢO**

# QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt thành lập Trường THCS Hưng Phú trên cơ sở sáp nhập Trường THCS Nam Trung và cấp THCS của Trường Tiểu học và THCS Nam Hưng và cấp THCS của Trường Tiểu học và THCS Nam Phú**

## ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HƯNG PHÚ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14, được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 123/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;*

*Căn cứ Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 71- NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về Đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;*

*Căn cứ Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 08/4/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;*

*Nghị định số 299/2026/NĐ-CP ngày 28/7/2026 của Chính phủ quy định tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ các Công văn Thủ tướng Chính phủ: Số 777/TTg-TCCV ngày 10/7/2026 và số 814/TTg-TCCV ngày 20/7/2026 về sắp xếp cơ sở giáo dục, mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh,cấp xã;*

*Căn cứ Công văn số 4054/BGDĐT-GDPT ngày 30/6/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên công lập phù hợp với chính quyền địa phương hai cấp;*

*Căn cứ Quyết định 2418/QĐ-UBND ngày 05/8/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về phê duyệt Phương án tổng thể sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hoá-Xã hội xã Hưng Phú tại Tờ trình số ...../TTr-VHXH ngày .../.../2026.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Đề án Thành lập Trường THCS Hưng Phú trên cơ sở sáp nhập Trường THCS Nam Trung và cấp THCS của Trường TH&THCS Nam Hưng và cấp THCS của Trường TH&THCS Nam Phú *(có Đề án kèm theo)*.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND - UBND xã; Trưởng phòng Văn hoá - Xã hội xã; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 3;
- Sở Giáo dục và Đào tạo (để báo cáo);
- Thường trực Đảng ủy – HĐND xã (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Đảng ủy UBND xã;
- Các cơ sở thôn;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ**
**CHỦ TỊCH**

**Bùi Tuấn Anh**

| | |
|---|---|
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**<br>**XÃ HƯNG PHÚ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /ĐA- UBND | *Hưng Phú., ngày tháng 8 năm 2026* |

# ĐỀ ÁN

**Thành lập Trường THCS Hưng Phú trên cơ sở sáp nhập Trường THCS Nam Trung và cấp THCS của Trường TH&THCS Nam Hưng và cấp THCS của Trường TH&THCS Nam Phú**

Căn cứ Quyết định số 2418/QĐ-UBND ngày 05/8/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc Phê duyệt Phương án tổng thể sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Căn cứ vào tình hình thực tế và rà soát tại địa phương. Ủy ban nhân dân xã Hưng Phú xây dựng Đề án Thành lập Trường THCS Hưng Phú trên cơ sở sáp nhập Trường THCS Nam Trung và cấp THCS của Trường TH&THCS Nam Hưng và cấp THCS của Trường TH&THCS Nam Phú, cụ thể như sau:

## Phần thứ nhất

## SỰ CẦN THIẾT, CƠ SỞ PHÁP LÝ

### I. SỰ CẦN THIẾT

Sau khi thực hiện hợp nhất xã và triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp, ngành giáo dục xã Hưng Phú đã có bước phát triển mạnh mẽ. Mạng lưới các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập được phân bố phù hợp; cơ chế, chính sách đối với giáo dục ngày càng được quan tâm; cơ sở vật chất, thiết bị dạy học từng bước được đầu tư theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Chất lượng giáo dục toàn diện (bao gồm cả giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn) tiếp tục có những chuyển biến tích cực; đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục cơ bản được chuẩn hóa theo quy định. Đó là nền tảng vững chắc giúp ngành giáo dục xã Hưng Phú phát triển nhanh, bền vững, đáp ứng yêu cầu đổi mới trong giai đoạn hiện nay.

Tuy nhiên, thực tiễn phát triển giáo dục và đào tạo của xã vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế. Mạng lưới cơ sở giáo dục còn bất cập, một số trường có quy mô nhỏ, gây khó khăn trong tổ chức dạy học, bố trí đội ngũ và phân bổ nguồn lực đầu tư, chưa phù hợp với không gian phát triển và quy mô dân số của đơn vị hành chính mới. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tại một số trường còn thiếu, xuống cấp, chưa đồng bộ theo yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, Chương trình giáo dục mầm non mới. Tình trạng thừa, thiếu cục bộ giáo viên, đặc biệt là ở cấp tiểu học, trung học cơ sở và các môn học đặc thù vẫn diễn ra tại một số trường; khoảng cách về chất lượng giáo dục giữa các trường chưa được thu hẹp

triệt để. Công tác xã hội hóa giáo dục còn hạn chế; sự tham gia của các tổ chức kinh tế - xã hội trong phát triển giáo dục chưa tương xứng tiềm năng, chưa hình thành được hệ sinh thái giáo dục đồng bộ, hiện đại.

Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo khẳng định: Giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là động lực quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và phát triển con người Việt Nam toàn diện. Theo đó, việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, xây dựng hệ thống giáo dục mở, linh hoạt, hiện đại là nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược trong giai đoạn mới. Để cụ thể hóa các chủ trương lớn của Trung ương về tinh gọn bộ máy và thực hiện đột phá chiến lược theo Nghị quyết số 71-NQ/TW, việc rà soát, sắp xếp lại toàn diện mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn xã là yêu cầu cấp thiết. Việc sắp xếp lại trường, lớp cần phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp; bám sát chủ trương chuyển mạnh từ tư duy "quản lý giáo dục" sang "quản trị phát triển giáo dục"; chuyển trọng tâm từ giảm đầu mối cơ học sang tái cấu trúc mạng lưới cơ sở giáo dục theo quy mô dân số, phân bố dân cư, tạo điều kiện thuận lợi cho người học và nâng cao chất lượng giáo dục; đồng thời tạo điều kiện tập trung nguồn lực để đầu tư đồng bộ, chuẩn hóa đội ngũ, đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản lý, giảng dạy; đồng thời tối ưu hóa hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, tài sản công.

Đề án sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn xã Hưng Phú được xây dựng nhằm cụ thể hóa các nghị quyết, chủ trương, định hướng của Trung ương và của tỉnh; đồng thời khắc phục triệt để những tồn tại, bất cập trong hệ thống giáo dục hiện hành. Việc triển khai Đề án là nhiệm vụ trọng tâm, cấp thiết để nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, tạo nền tảng vững chắc trong phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của xã trong giai đoạn mới. Bên cạnh đó, đây cũng là căn cứ pháp lý và khoa học quan trọng để cấp uỷ, chính quyền địa phương thống nhất quản lý, quy hoạch, phát triển mạng lưới trường lớp theo hướng đồng bộ, hợp lý, hiệu quả; từ đó huy động mạnh mẽ các nguồn lực xã hội và tối ưu hóa hiệu suất sử dụng đội ngũ nhân lực, cơ sở vật chất hiện có.

Vì vậy, việc ban hành Đề án là nhiệm vụ hết sức cần thiết và cấp bách nhằm sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn xã theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, công bằng và hiện đại, qua đó, thu hẹp khoảng cách chất lượng giữa các khu vực trên địa bàn xã, góp phần hiện thực hóa mục tiêu đưa Hưng Phú vươn lên thuộc nhóm các địa phương có nền giáo dục phát triển trong tỉnh.

## II. CƠ SỞ PHÁP LÝ SẮP XẾP CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC

### 1. Văn bản Trung ương:

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

- Luật Giáo dục số 43/2019/QH14, được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 123/2025/QH15;

- Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;

- Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

- Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

- Nghị quyết 105/NQ-CP ngày 08/4/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới.

- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Kế hoạch số 130/KH-BCĐTKNQ18 ngày 21/9/2025 của Ban chỉ đạo Trung ương về sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước, tổ chức bên trong hệ thống hành chính nhà nước.

- Công văn số 59/CV-BCĐ ngày 12/9/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25-10-2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII "về việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước và đầu mối bên trong các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị";

- Công văn số 814/TTg-TCCV ngày 20/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã;

- Công văn số 777/TTg-TCCV ngày 10/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã;

- Công văn số 8150/BNV-TCBC ngày 18/9/2025 của Bộ Nội vụ về sắp xếp đơn vị sự nghiệp theo Công văn số 59-CV/BCĐ ngày 12/9/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW;

- Công văn số 6165/BGDĐT-GDPT ngày 02/10/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn sắp xếp, tổ chức các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên phù hợp với chính quyền địa phương hai cấp;

- Kế hoạch số 1186/KH-BGDĐT ngày 26/6/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới và thực hiện thí điểm một số mô hình đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập;

- Công văn số 4054/BGDĐT-GDPT ngày 30/6/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên công lập phù hợp với chính quyền địa phương hai cấp.

- Công văn số 4291/BGDĐT-GDPT ngày 08/7/2026 về việc hoàn thành việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục theo Nghị quyết số 180/NQ-CP của Chính phủ;

- Công văn số 4319/BGDĐT-GDPT ngày 09/7/2026 về việc đề xuất Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương triển khai đồng bộ các nhiệm vụ về giáo dục và đào tạo theo Thông báo Kết luận số 105-TB/VPTW và Nghị quyết số 180/NQ-CP.

**2. Văn bản chỉ đạo của tỉnh:**

- Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hưng Yên lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

- Nghị quyết số 832/NQ-HĐND ngày 25/02/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021 -2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Kế hoạch số 09-KH/TU ngày 23/10/2025 của Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

- Kết luận số 03-KL/TU ngày 20/11/2025 của Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khoá I, nhiệm kỳ 2025-2030 về sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước, tổ chức hành chính thuộc sở, ban, ngành giai đoạn 2025-2030;

- Chương trình hành động số 10-CTr/TU ngày 16/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng;

- Quyết định số 579/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Quyết định số 2050/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước và tổ chức hành chính thuộc sở, ban, ngành giai đoạn 2025-2030;

- Kế hoạch số 161/KH-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

- Công văn số 4378/UBND-KGVX ngày 10/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc hoàn thiện Đề án sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục tỉnh Hưng Yên;

- Công văn số 4430/UBND-KGVX ngày 11/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã.

- Căn cứ Quyết định 2418/QĐ-UBND ngày 05/8/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về phê duyệt Phương án tổng thể sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

- Căn cứ công văn số 5219/ UBND- KGVX ngày 06/8/2026 của UBND tỉnh Hưng yên về hướng dẫn tạm thời về tiêu chuẩn, tiêu chí đối với lãnh đạo, nhân viên hành chính và phương án bố trí khi thực hiện sắp xếp cơ sơ giáo dục công lập.

## Phần thứ hai

## THỰC TRẠNG VỀ CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC CỦA CÁC ĐƠN VỊ TRƯỚC KHI SÁP NHẬP

### I. TRƯỜNG THCS NAM TRUNG

#### 1. Vị trí, chức năng

- Trường THCS Nam Trung là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND xã Hưng Phú. Trường THCS Nam Trung có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng. Ủy ban nhân dân xã Hưng Phú trực tiếp quản lý, chỉ đạo Trường THCS Nam Trung.

- Trường THCS Nam Trung có chức năng tổ chức thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông cấp Trung học cơ sở; bảo đảm mục tiêu phát triển toàn diện về phẩm chất, năng lực, trí tuệ và thể chất cho học sinh. Quản lý toàn diện đội ngũ giáo viên, cán bộ, nhân viên, học sinh, tài chính, tài sản và cơ sở vật chất của nhà trường theo đúng quy định của pháp luật.

- Trụ sở làm việc: Thôn Trung Đồng, xã Hưng Phú, tỉnh Hưng Yên.

#### 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

Trường THCS Nam Trung thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 1 Quyết định số 38/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 của Ủy ban nhân dân xã Hưng Phú quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường

THCS Nam Trung, cụ thể:

- Xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường phù hợp với tình hình thực tiễn và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tổ chức thực hiện chương trình giáo dục:

+ Xây dựng và triển khai kế hoạch giáo dục nhà trường cho cấp THCS đáp ứng chuẩn chương trình GDPT.

+ Quyết định các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; các hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục STEM/STEAM, hướng nghiệp, năng lực số, giáo dục hòa nhập,...

- Thực hiện Chuyển đổi số và bảo đảm chất lượng:

+ Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản trị nhà trường, giảng dạy, kiểm tra và đánh giá học sinh.

+ Đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn (học sinh giỏi).

+ Thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

- Tuyển sinh và quản lý học sinh:

+ Huy động trẻ em trong độ tuổi đến trường, thực hiện kế hoạch phổ cập giáo dục THCS trên địa bàn.

+ Tuyển sinh, tiếp nhận, quản lý và đánh giá học sinh theo quy định.

- Quản lý đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:

+ Quản lý, phân công nhiệm vụ và thực hiện các chế độ, chính sách, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

+ Thực hiện quy chế dân chủ, thi đua - khen thưởng và kỷ luật trong nhà trường.

- Phối hợp giáo dục và Huy động nguồn lực:

+ Phối hợp chặt chẽ giữa Nhà trường - Gia đình - Xã hội trong việc quản lý, giáo dục và chăm sóc sức khỏe thể chất, tinh thần cho học sinh.

+ Quản lý, khai thác và bảo quản cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; huy động các nguồn lực xã hội hóa hợp pháp để phục vụ các hoạt động giáo dục.

- Công khai và Trách nhiệm giải trình:

+ Thực hiện công khai các cam kết chất lượng giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng và thu - chi tài chính theo quy định.

+ Thực hiện trách nhiệm giải trình trước cơ quan quản lý giáo dục, chính quyền địa phương, học sinh và cha mẹ học sinh.

- Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

**3. Tổ chức bộ máy**

- Ban Giám hiệu: 02 người (01 Hiệu trưởng, 01 Phó Hiệu trưởng).

- Tổ chuyên môn & Văn phòng: 03 tổ, gồm:

+ Tổ Khoa học tự nhiên, Tổ Khoa học xã hội: 01 Tổ trưởng, 01 Tổ phó.

+ Tổ Khoa học xã hội: 01 Tổ trưởng, 01 Tổ phó.

+ Tổ văn phòng: 01 tổ trưởng.

**4. Tình hình biên chế, hợp đồng lao động**

4.1. Biên chế

- Số biên chế viên chức được giao năm 2026: 40 biên chế (trong đó, số biên chế hưởng lương NSNN: 40 người). Thiếu 5 biên chế theo quyết định giao.

- Hiện có mặt tính đến ngày 01/8/2026: 35 người, trong đó:

+ Độ tuổi: Từ 30 tuổi trở xuống: 01 người; từ 31-40 tuổi: 06 người; từ 41-50 tuổi: 21 người; trên 50 tuổi: 07 người.

- Trình độ chuyên môn: Đại học: 31 người; Cao đẳng: 01 người; Trung cấp: 03 người.

- Lý luận chính trị: Trung cấp: 02 người; Sơ cấp: 26 người.

4.2. Hợp đồng lao động được giao năm 2026: Không có

4.3. Thực trạng số lượng lãnh đạo

a) Lãnh đạo: 02 người (01 Hiệu trưởng và 01 Phó Hiệu trưởng)

b) Số lượng Tổ trưởng: 03 người.

c) Số lượng Tổ phó: 02 người.

**5. Tinh giản biên chế viên chức giai đoạn 2022-2026:** Không có.

**6. Cơ sở vật chất, tài chính, ngân sách**

6.1. Cơ sở vật chất

a) Diện tích trụ sở:

- Tổng diện tích khuôn viên cơ quan: 8.339m$^2$

- Tổng diện tích sàn xây dựng: 3.045m², trong đó:

+ Nhà hiệu bộ: 240m$^2$;

+ Nhà lớp học: 1.920m$^2$;

+ Nhà Hội trường: 60m$^2$;

+ Lán để xe cho giáo viên: 50m$^2$;

+ Lán để xe cho học sinh 805m².

b) Thực trạng phòng làm việc

- 01 phòng Hiệu trưởng: 18m²;

- 01 phòng Phó Hiệu trưởng: 18m²;

- 01 phòng họp: 60m².

6.2. Tài sản

a) Tài sản cố định

- Nguyên giá: 84.524.122.000đồng;

- Giá trị còn lại: 83.256.100.000đồng.

b) Công cụ, dụng cụ: 1.095.800.215đồng

6.3. Tài chính, ngân sách

- Dự toán được giao năm 2025: 9.608.701.500đồng

- Dự toán được giao năm 2026: 9.243.945.000đồng

- Còn lại tính đến ngày 01/8/2026: .....đồng

**7. Đánh giá chung**

7.1. Ưu điểm

- Nhà trường có đầy đủ tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng; cơ cấu tổ chức, chức năng và nhiệm vụ được quy định chi tiết, đáp ứng đầy đủ yêu cầu quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục cho cấp THCS.

- 100% giáo viên đạt trình độ từ Cao đẳng trở lên, trong đó trình độ Đại học chiếm tỷ lệ cao.

- Độ tuổi lao động tập trung ở nhóm từ 31 đến 50 tuổi chiếm 89,5%, đây là độ tuổi chín về chuyên môn, có nhiều kinh nghiệm giảng dạy và công tác.

7.2. Khó khăn, vướng mắc

- Thiếu 5 biên chế so với định mức được giao.

- Toàn trường chỉ thành lập 3 tổ (KHTN, KHXH, Văn phòng) để quản lý toàn bộ công tác chuyên môn và hành chính, dẫn đến việc các Tổ trưởng, Tổ phó phải kiêm nhiệm nhiều đầu việc.

**II. TRƯỜNG TH&THCS NAM HƯNG (CẤP THCS)**

**1. Vị trí, chức năng**

- Trường TH&THCS Nam Hưng là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND xã Hưng Phú. Trường có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng. Ủy ban nhân dân xã Hưng Phú trực tiếp quản lý, chỉ đạo Trường TH&THCS Nam Hưng.

- Trường TH&THCS Nam Hưng (cấp THCS) có chức năng tổ chức thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông cấp Trung học cơ sở; bảo đảm mục tiêu

phát triển toàn diện về phẩm chất, năng lực, trí tuệ và thể chất cho học sinh. Quản lý toàn diện đội ngũ giáo viên, cán bộ, nhân viên, học sinh, tài chính, tài sản và cơ sở vật chất của nhà trường theo đúng quy định của pháp luật.

- Trụ sở làm việc: Thôn Lộc Ninh, xã Hưng Phú, tỉnh Hưng Yên.

**2. Nhiệm vụ, quyền hạn**

Trường TH&THCS Nam Hưng (cấp THCS) thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 1 Quyết định số 38/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 của Ủy ban nhân dân xã Hưng Phú quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường TH&THCS Nam Hưng, cụ thể:

- Xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường phù hợp với tình hình thực tiễn và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tổ chức thực hiện chương trình giáo dục:

+ Xây dựng và triển khai kế hoạch giáo dục nhà trường đáp ứng chuẩn chương trình GDPT;

+ Quyết định các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; các hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục STEM/STEAM, hướng nghiệp, năng lực số, giáo dục hòa nhập,...

- Thực hiện Chuyển đổi số và bảo đảm chất lượng:

+ Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản trị nhà trường, giảng dạy, kiểm tra và đánh giá học sinh.

+ Đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn (học sinh giỏi).

+ Thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

- Tuyển sinh và quản lý học sinh:

+ Huy động trẻ em trong độ tuổi đến trường, thực hiện kế hoạch phổ cập giáo dục THCS trên địa bàn.

+ Tuyển sinh, tiếp nhận, quản lý và đánh giá học sinh theo quy định.

- Quản lý đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:

+ Quản lý, phân công nhiệm vụ và thực hiện các chế độ, chính sách, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

+ Thực hiện quy chế dân chủ, thi đua-khen thưởng và kỷ luật trong nhà trường.

- Phối hợp giáo dục và Huy động nguồn lực:

+ Phối hợp chặt chẽ giữa Nhà trường - Gia đình - Xã hội trong việc quản lý, giáo dục và chăm sóc sức khỏe thể chất, tinh thần cho học sinh.

+ Quản lý, khai thác và bảo quản cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; huy động các nguồn lực xã hội hóa hợp pháp để phục vụ các hoạt động giáo dục.

- Công khai và trách nhiệm giải trình:

+ Thực hiện công khai các cam kết chất lượng giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng và thu - chi tài chính theo quy định.

+ Thực hiện trách nhiệm giải trình trước cơ quan quản lý giáo dục, chính quyền địa phương, học sinh và cha mẹ học sinh.

- Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

**3. Tổ chức bộ máy**

- Ban Giám hiệu (phụ trách cấp THCS): 02 người: 01 Hiệu trưởng, 01 Phó Hiệu trưởng.

- Tổ chuyên môn & Văn phòng: 03 tổ gồm:

+ Tổ Khoa học tự nhiên: 01 Tổ trưởng, 01 Tổ phó.

+ Tổ Khoa học xã hội: 01 Tổ trưởng, 01 Tổ phó.

b) Tổ văn phòng: 01 tổ trưởng.

**4. Tình hình biên chế, hợp đồng lao động**

4.1. Biên chế

- Số biên chế viên chức được giao năm 2026: 22 biên chế (trong đó, số biên chế hưởng lương NSNN: 22 người). Thiếu 03 biên chế theo quyết định giao.

- Hiện có mặt tính đến ngày 01/8/2026: 19 người, trong đó:

+ Độ tuổi: Từ 31-40 tuổi: 04 người; từ 41-50 tuổi: 13 người; trên 50 tuổi: 02 người.

+ Trình độ chuyên môn: Đại học: 18 người; Cao đẳng: 01 người.

+ Lý luận chính trị: Trung cấp: 02 người; Sơ cấp: 09 người.

4.2. Hợp đồng lao động được giao năm 2026: Không có

4.3. Thực trạng số lượng lãnh đạo

- Lãnh đạo: 02 người (01 Hiệu trưởng và 01 Phó Hiệu trưởng)

- Số lượng Tổ trưởng: 03 người.

- Số lượng Tổ phó: 02 người.

**5. Tinh giản biên chế viên chức giai đoạn 2022-2026:** Không có.

**6. Cơ sở vật chất, tài chính, ngân sách**

6.1. Cơ sở vật chất

a) Diện tích trụ sở:

- Tổng diện tích khuôn viên cơ quan: 17.380$m^2$

- Tổng diện tích sàn xây dựng:17.000$m^2$, trong đó:

+ Nhà hiệu bộ:100$m^2$;

+ Nhà lớp học: 120$m^2$;

+ Nhà Hội trường: 100$m^2$;

+ Nhà bảo vệ: 50$m^2$;

+ Lán để xe cho giáo viên: 100$m^2$;

b) Thực trạng phòng làm việc:

- 01 phòng Hiệu trưởng: 30$m^2$;

- 01 phòng Phó Hiệu trưởng: 30$m^2$;

- 01 phòng họp: 60$m^2$;

6.2. Tài sản

a) Tài sản cố định

- Nguyên giá: 6.801.313.028đồng;

- Giá trị còn lại: 5.574.806.936đồng;

b) Công cụ, dụng cụ: 592.563.863đồng

6.3. Tài chính, ngân sách

- Dự toán được giao năm 2025: 4.744.871.000đồng.

- Dự toán được giao năm 2026: 4.765.925.000đồng.

- Còn lại tính đến ngày 01/8/2026: 1.585.112.349đồng.

**7. Đánh giá chung**

7.1. Ưu điểm

- Nhà trường có đầy đủ tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng; cơ cấu tổ chức, chức năng và nhiệm vụ được quy định chi tiết, đáp ứng đầy đủ yêu cầu quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục.

- 100% giáo viên đạt trình độ từ cao đẳng trở lên, trong đó trình độ đại học chiếm tỷ lệ cao (đạt 94,7%).

- Độ tuổi lao động tập trung ở nhóm từ 31 đến 50 tuổi chiếm 89,5%, đây là độ tuổi chín vần về chuyên môn, có nhiều kinh nghiệm giảng dạy và công tác.

7.2. Khó khăn, vướng mắc

- Việc duy trì, quản lý, điều hành trường liên cấp TH&THCS gặp một số hạn chế, khó khăn trong việc chỉ đạo chuyên sâu và sâu sát toàn bộ các hoạt động đặc thù của khối tiểu học.

- Thiếu 3 biên chế so với định mức được giao.

## III. TRƯỜNG TH& THCS NAM PHÚ (CẤP THCS)

### 1. Vị trí, chức năng

- Trường TH&THCS Nam Phú là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND xã Hưng Phú. Trường có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng. Ủy ban nhân dân xã Hưng Phú trực tiếp quản lý, chỉ đạo Trường TH&THCS Nam Phú.

- Trường TH&THCS Nam Phú (cấp THCS) có chức năng tổ chức thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông cấp Trung học cơ sở; bảo đảm mục tiêu phát triển toàn diện về phẩm chất, năng lực, trí tuệ và thể chất cho học sinh. Quản lý toàn diện đội ngũ giáo viên, cán bộ, nhân viên, học sinh, tài chính, tài sản và cơ sở vật chất của nhà trường theo đúng quy định của pháp luật.

- Trụ sở làm việc: Thôn Hưng Hải, xã Hưng Phú, tỉnh Hưng Yên.

### 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

Trường TH&THCS Nam Phú thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 1 Quyết định số 38/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 của Ủy ban nhân dân xã Hưng Phú quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường TH&THCS Nam Phú, cụ thể:

- Xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường phù hợp với tình hình thực tiễn và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tổ chức thực hiện chương trình giáo dục:

+ Xây dựng và triển khai kế hoạch giáo dục nhà trường đáp ứng chuẩn chương trình GDPT;

+ Quyết định các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; các hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục STEM/STEAM, hướng nghiệp, năng lực số, giáo dục hòa nhập,...

- Thực hiện Chuyển đổi số và bảo đảm chất lượng:

+ Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản trị nhà trường, giảng dạy, kiểm tra và đánh giá học sinh.

+ Đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn (học sinh giỏi).

Thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

- Tuyển sinh và quản lý học sinh:

+ Huy động trẻ em trong độ tuổi đến trường, thực hiện kế hoạch phổ cập giáo dục tiểu học và THCS trên địa bàn.

+ Tuyển sinh, tiếp nhận, quản lý và đánh giá học sinh theo quy định.

- Quản lý đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:

+ Quản lý, phân công nhiệm vụ và thực hiện các chế độ, chính sách, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

+ Thực hiện quy chế dân chủ, thi đua - khen thưởng và kỷ luật trong nhà trường.

- Phối hợp giáo dục và huy động nguồn lực:

+ Phối hợp chặt chẽ giữa Nhà trường - Gia đình - Xã hội trong việc quản lý, giáo dục và chăm sóc sức khỏe thể chất, tinh thần cho học sinh.

+ Quản lý, khai thác và bảo quản cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; huy động các nguồn lực xã hội hóa hợp pháp để phục vụ các hoạt động giáo dục.

- Công khai và trách nhiệm giải trình:

+ Thực hiện công khai các cam kết chất lượng giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng và thu - chi tài chính theo quy định.

+ Thực hiện trách nhiệm giải trình trước cơ quan quản lý giáo dục, chính quyền địa phương, học sinh và cha mẹ học sinh.

2.8. Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

**3. Tổ chức bộ máy**

- Ban Giám hiệu (phụ trách cấp THCS): 01 người; 01 Hiệu trưởng.

3.2. Tổ chuyên môn & Văn phòng: 02 tổ gồm:

- Tổ Khoa học tự nhiên: 01 Tổ trưởng, 01 Tổ phó.

- Tổ Khoa học xã hội: 01 Tổ trưởng, 01 Tổ phó.

**4. Tình hình biên chế, hợp đồng lao động**

4.1. Biên chế

- Số biên chế viên chức được giao năm 2026: 20 biên chế (trong đó, số biên chế hưởng lương NSNN: 20 người). Thiếu 04 biên chế theo quyết định giao.

- Hiện có mặt tính đến ngày 01/8/2026: 16 người, trong đó:

+ Độ tuổi: Từ 31-40 tuổi: 04 người; từ 41-50 tuổi: 11 người; trên 50 tuổi: 01 người.

+ Trình độ chuyên môn: Đại học: 16 người.

+ Lý luận chính trị: Trung cấp: 02 người; Sơ cấp: 11 người.

+ Chức danh nghề nghiệp: Giáo viên THCS hạng II và tương đương: 11 người; viên chức hạng III và tương đương: 05 người.

4.2. Hợp đồng lao động được giao năm 2026: Không có.

4.3. Thực trạng số lượng lãnh đạo

- Lãnh đạo: 01 người (Hiệu trưởng)

- Số lượng Tổ trưởng: 2 người.

- Số lượng Tổ phó: 2 người.

**5. Tinh giản biên chế viên chức giai đoạn 2022-2026:** Không có

**6. Cơ sở vật chất, tài chính, ngân sách**

6.1. Cơ sở vật chất

a) Diện tích trụ sở:

- Tổng diện tích khuôn viên cơ quan: 3.244m$^2$.

- Tổng diện tích sàn xây dựng: 945m², trong đó:

+ Nhà hiệu bộ: 110m$^2$;

+ Nhà lớp học: 600m$^2$;

+ Nhà Hội trường: 70m$^2$;

+ Nhà bảo vệ: 10m$^2$;

+ Lán để xe cho giáo viên: 35m$^2$;

+ Lán để xe cho học sinh 120m².

b) Thực trạng phòng làm việc

- 01 phòng Hiệu trưởng: 25m²;

- 01 phòng Phó Hiệu trưởng (phụ trách cấp tiểu học): 25m²;

- 01 phòng họp: 60m².

6.2. Tài sản

a) Tài sản cố định

- Nguyên giá: 10.314.081.510đồng;

- Giá trị còn lại: 8.155.187.935đồng;

b) Công cụ, dụng cụ: 1.040.646.915đồng.

6.3. Tài chính, ngân sách

- Dự toán được giao năm 2025: 4.261.243.500đồng;

- Dự toán được giao năm 2026: 4.126.645.000đồng;

- Còn lại tính đến ngày 01/8/2026: 1.768.963.144đồng.

**7. Đánh giá chung**

7.1. Ưu điểm

- Nhà trường có đầy đủ tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng; cơ cấu tổ chức, chức năng và nhiệm vụ được quy định chi tiết, đáp ứng đầy đủ yêu cầu quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục.

- 100% giáo viên đạt trình độ đại học.

- Độ tuổi lao động tập trung ở nhóm từ 31 đến 50 tuổi chiếm 89,5%, đây là độ tuổi chín về chuyên môn, có nhiều kinh nghiệm giảng dạy và công tác.

7.2. Khó khăn, vướng mắc

- Việc duy trì, quản lý, điều hành trường liên cấp TH&THCS gặp một số hạn chế, khó khăn trong việc chỉ đạo chuyên sâu và sâu sát toàn bộ các hoạt động đặc thù của khối tiểu học.

- Nhà trường còn thiếu 01 cán bộ quản lý chuyên môn cấp THCS.

- Thiếu 04 biên chế so với định mức được giao.

## Phần thứ ba

## PHƯƠNG ÁN THÀNH LẬP TRƯỜNG THCS HƯNG PHÚ TRÊN CƠ SỞ SÁP NHẬP TRƯỜNG THCS NAM TRUNG VÀ CẤP THCS CỦA TRƯỜNG TH&THCS NAM HƯNG, CẤP THCS CỦA TRƯỜNG TH&THCS NAM PHÚ.

### I. MỤC TIÊU, PHẠM VI

#### 1. Mục tiêu

- Việc thành lập Trường THCS Hưng Phú trên cơ sở sáp nhập Trường THCS Nam Trung và cấp THCS của Trường TH&THCS Nam Hưng, cấp THCS của Trường TH&THCS Nam Phú với mục tiêu tuân thủ chủ trương của Đảng, chấp hành quy định pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của Tỉnh ủy và UBND tỉnh, bảo đảm phù hợp với chức năng nhiệm vụ và đáp ứng các tiêu chí, điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật; góp phần xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả trong lĩnh vực giáo dục đào tạo.

- Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện cần thiết để triển khai hoạt động sau khi thành lập.

- Có phương án xử lý các vấn đề về nhân sự, tài chính, tài sản và các vấn đề khác có liên quan sau khi thành lập.

- Có phương án xử lý kiện toàn, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức bộ máy một cách hợp lý, hiệu quả, đảm bảo thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao; bố trí, sắp xếp cán bộ, viên chức phù hợp với trình độ chuyên môn nghiệp vụ, nhu cầu công tác. Từng bước chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, viên chức người lao động có đủ năng lực, trình độ về chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng được yêu cầu thực hiện nhiệm vụ sau khi thành lập.

**2. Phạm vi hoạt động:** Trên địa bàn xã Hưng Phú

## II. LOẠI HÌNH VÀ TÊN GỌI

1. Loại hình: Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc xã Hưng Phú.

2. Tên gọi: Trường THCS Hưng Phú.

3. Trụ sở làm việc: Thôn Trung Đồng, xã Hưng Phú, tỉnh Hưng Yên.

- Trường chính: Đặt tại điểm Trường THCS Nam Trung.

- Hai điểm trường còn lại: Điểm Trường THCS Nam Hưng và điểm Trường THCS Nam Phú.

## III. NỘI DUNG THÀNH LẬP VÀ QUY ĐỊNH CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC

### 1. Thành lập Trường THCS Hưng Phú

Thành lập Trường THCS Hưng Phú thuộc Ủy ban nhân dân xã Hưng Phú trên cơ sở hợp nhất sáp nhập Trường THCS Nam Trung và cấp THCS của Trường TH&THCS Nam Hưng, cấp THCS của Trường TH&THCS Nam Phú.

### 2. Vị trí, chức năng

- Trường THCS Hưng Phú  là cơ sở giáo dục công lập thuộc quản lý của UBND xã Hưng Phú và chịu sự quản lý về chuyên môn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Trường THCS Hưng Phú có chức năng chính là tổ chức giảng dạy, học tập, quản lý học sinh, và thực hiện phổ cập giáo dục trung học cơ sở theo các quy định tại Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**3. Nhiệm vụ, quyền hạn:** Thực hiện theo điều 3 Điều lệ ban hành kèm theo Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT.

### 4. Cơ cấu tổ chức

- Lãnh đạo: 01 Hiệu trưởng và 03 Phó Hiệu trưởng.

- Các tổ chuyên môn, nghiệp vụ: Thực hiên theo Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT (ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ngày 24/3/2026, có hiệu lực từ ngày 10/5/2026). Thông tư này thay thế cho Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT.

### 5. Biên chế sự nghiệp, hợp đồng lao động của đơn vị sau tổ chức lại

5.1. Biên chế sự nghiệp:

- Số biên chế viên chức sự nghiệp được điều chỉnh tạm giao năm 2026: 82 biên chế. Có mặt thực tế là 70 biên chế, thiếu 12 biên chế.

5.2. Hợp đồng lao động được giao năm 2026: Không có

### 6. Phương án sắp xếp đội ngũ lãnh đạo, quản lý, viên chức, người lao động

6.1. Số lượng cán bộ quản lý

- Số lượng cán bộ quản lý Trường THCS Hưng Phú theo quy định sau khi sáp nhập là 04 người, trong đó: 01 Hiệu trưởng và không quá 03 Phó Hiệu trưởng.

- Số lượng cán bộ quản lý trường có mặt trước khi sáp nhập: 05 người, gồm: 03 Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng.

***Như vậy,*** sau khi sáp nhập, Trường THCS Hưng Phú sẽ có số lượng cán bộ quản lý vượt quy định 01 người. Số lượng cấp phó dôi dư sau khi sáp nhập trường sẽ thực hiện theo Công văn số 5219/UBND-KGVX ngày 06/8/2026 của UBND tỉnh hướng dẫn tạm thời về tiêu chuẩn, tiêu chí đối với lãnh đạo, nhân viên hành chính và phương án bố trí khi thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục công lập và quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước hiện hành.

6.2. Số lượng nhân viên hỗ trợ giáo dục

- Số lượng nhân viên hỗ trợ giáo dục Trường THCS Hưng Phú theo quy định sau khi sáp nhập trường là 05 người.

- Số lượng nhân viên hỗ trợ giáo dục có mặt trước khi sáp nhập trường là 05 người.

***Như vậy,*** sau khi sáp nhập, Trường THCS Hưng Phú số lượng nhân viên hỗ trợ giáo dục đủ.

6.3. Đối với các Tổ chuyên môn, nghiệp vụ: Được thành lập theo quy định hiện hành.

6.4. Đối với các vị trí Tổ trưởng, Tổ phó: Sau khi hợp nhất, Hiệu trưởng căn cứ vào trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, quy định về tiêu chuẩn đối với Tổ trưởng, Tổ phó, Hiệu trưởng quyết định bổ nhiệm Tổ trưởng, Tổ phó đảm bảo đúng quy định về cơ cấu và số lượng.

**7. Phương án xử lý tài sản, tài chính, ngân sách**

- Trường THCS Hưng Phú sau khi sáp nhập thực hiện:

+ Tiếp nhận nguyên trạng tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài chính, ngân sách nhà nước từ Trường THCS  Nam Trung và cấp THCS của Trường TH& THCS Nam Hưng, cấp THCS của Trường TH&THCS Nam Phú. Khi bàn giao, tiếp nhận phải lập biên bản bàn giao, tiếp nhận giữa các bên theo quy định của pháp luật hiện hành. Việc bàn giao, tiếp nhận các nguồn tài chính nhà nước (kinh phí từ phí được khấu trừ, để lại theo pháp luật phí, lệ phí; các khoản thu khác của đơn vị theo quy định pháp luật; quỹ trích lập theo cơ chế tài chính;...), công nợ (các khoản còn phải trả cho tổ chức, cá nhân khác) theo nguyên tắc thực hiện kiểm kê, đối chiếu giá trị trên sổ sách, số dư... đảm bảo khớp đúng; lập báo cáo kiểm kê; trường hợp có chênh lệch phải xử lý chênh lệch trước khi bàn giao; đồng thời đảm bảo các hoạt động thông suốt ngay sau khi bàn giao.

+ Có trách nhiệm mở sổ sách theo dõi, quản lý tài sản, tài chính theo quy định của Nhà nước.

**V. KẾT LUẬN**

Căn cứ những nội dung trên, Trường THCS  Nam Trung và cấp THCS của Trường TH&THCS Nam Hưng, cấp THCS của Trường TH&THCS Nam Phú đáp ứng các tiêu chí để sáp nhập thành Trường THCS Hưng Phú theo Quyết định phê duyệt Phương án tổng thể sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

**VI. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN**

1. Tổ chức lấy ý kiến cơ quan, đơn vị liên quan, hoàn thành trước ngày 11/8/2026

2. Tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến của các đơn vị; chỉnh lý, hoàn thiện các dự thảo, phối hợp với Sở Nội vụ thẩm định hoàn thành trước ngày 13/8/2026.

3. Chỉnh lý, hoàn thiện hồ sơ; xem xét, quyết định phê duyệt Đề án hoàn thành trước ngày 15/8/2026.

## Phần thứ tư

## TỔ CHỨC THỰC HIỆN, ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

**I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Phòng Văn hóa - Xã hội xã**

- Là cơ quan chủ trì tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Đề án sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt; chủ động phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan hướng dẫn các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện.

- Chủ trì rà soát mạng lưới trường học, quy mô trường, lớp, học sinh, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; tham mưu phương án sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục theo đúng lộ trình của Đề án.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tiến độ thực hiện; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, kịp thời tham mưu UBND xã báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND tỉnh theo quy định.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND xã huy động các nguồn lực để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị một cách đồng bộ; sắp xếp hợp lý đội ngũ giáo viên; tổ chức, sắp xếp lại biên chế, bộ máy của các đơn vị trường được sáp nhập.

- Chủ trì thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu và nội dung của Đề án trên hệ thống truyền thanh, Cổng thông tin điện tử và các hình thức tuyên truyền phù hợp.

- Phối hợp với các cơ sở giáo dục tuyên truyền, tạo sự đồng thuận của cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh và Nhân dân trong quá trình triển khai thực hiện.

**2. Phòng Kinh tế xã**

Chủ trì tham mưu UBND xã về phương án quản lý, sử dụng tài sản công, đất đai, cơ sở vật chất, kinh phí và các nguồn lực phục vụ việc sắp xếp các cơ sở giáo dục.

Phối hợp với các cơ sở giáo dục tổ chức kiểm kê, bàn giao tài sản, cơ sở vật chất, hồ sơ đất đai, hồ sơ tài chính, kế toán và các nội dung liên quan theo đúng quy định của pháp luật.

Tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Đề án theo phân cấp ngân sách; hướng dẫn các cơ sở giáo dục quản lý, sử dụng tài sản công và quyết toán kinh phí sau khi hoàn thành việc sắp xếp.

**3. Văn phòng HĐND và UBND xã**

Phối hợp tham mưu UBND xã ban hành các văn bản chỉ đạo, kế hoạch triển khai thực hiện Đề án; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ của các phòng chuyên môn và các cơ sở giáo dục.

Tham mưu công tác tổng hợp, báo cáo, chuẩn bị nội dung phục vụ các cuộc họp của UBND xã, Chủ tịch UBND xã liên quan đến việc triển khai Đề án.

**4. Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội**

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân đồng thuận với chủ trương sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục.

Thực hiện giám sát việc triển khai Đề án; tổng hợp ý kiến, kiến nghị của Nhân dân để phản ánh với UBND xã và cơ quan có thẩm quyền.

**5. Đối với các Trường THCS Nam Trung, Trường TH&THCS Nam Hưng và Trường TH&THCS Nam Phú**

Căn cứ nội dung Đề án và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền, xây dựng kế hoạch triển khai tại đơn vị; phối hợp thực hiện việc sắp xếp tổ chức bộ máy, đội ngũ, cơ sở vật chất, tài sản, tài chính và hồ sơ theo quy định.

Tăng cường công tác tuyên truyền, ổn định tư tưởng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động; bảo đảm việc dạy học diễn ra liên tục, không làm ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục.

Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của UBND xã và cơ quan quản lý cấp trên.

**6. Các chi bộ, Ban công tác Mặt trận và các thôn trên địa bàn xã**

Phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai Đề án.

Phối hợp rà soát nhu cầu học tập của trẻ em, học sinh trên địa bàn; phản ánh kịp thời những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện để UBND xã xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

Hỗ trợ các cơ sở giáo dục trong việc ổn định hoạt động của các điểm trường sau sắp xếp, góp phần bảo đảm quyền học tập của học sinh và giữ vững an ninh, trật tự trên địa bàn thôn.

## II. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

### 1. Đề nghị Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo

- Hướng dẫn việc thành lập, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập; hướng dẫn việc sắp xếp, bố trí, điều động, bổ nhiệm, miễn nhiệm đối với cán bộ quản lý; xử lý các trường hợp dôi dư sau khi thực hiện Đề án.

- Hướng dẫn việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động theo quy định của pháp luật.

### 2. Đề nghị Sở Tài chính

- Hướng dẫn việc quản lý, bàn giao, xử lý tài sản công, tài chính, kinh phí và các nguồn lực khác sau khi thực hiện sắp xếp các cơ sở giáo dục.

- Bố trí nguồn kinh phí để thực hiện Đề án theo đúng quy định của pháp luật.

Trên đây là Đề án thành lập và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường THCS Hưng Phú trên cơ sở sáp nhập Trường THCS Nam Trung và cấp THCS của Trường TH&THCS Nam Phú; cấp THCS của Trường TH&THCS Nam Hưng trên địa bàn xã Hưng Phú./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 3;
- Sở Giáo dục và Đào tạo (để báo cáo);
- Thường trực Đảng ủy – HĐND xã (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Đảng ủy UBND xã;
- Các cơ sở thôn;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ**
**CHỦ TỊCH**

**Bùi Tuấn Anh**